

BÁO CÁO
Tình hình kinh tế - xã hội năm 2017
và nhiệm vụ trọng tâm năm 2018

Phần thứ nhất
HOẠT ĐỘNG CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CỦA UBND TỈNH

1. Một số hoạt động chỉ đạo, điều hành trọng tâm của UBND tỉnh:

- UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo, điều hành các nhiệm vụ trọng tâm theo các Nghị quyết của Chính phủ, Nghị quyết của BCH Trung ương, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội năm 2017; ban hành các Chương trình hành động, Chương trình công tác trọng tâm của UBND tỉnh và tổ chức Hội nghị triển khai nhiệm vụ kế hoạch năm 2017 đến các cơ quan, đơn vị, địa phương. Đối với các Chương trình hành động của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng và Nghị quyết Đại hội XIX Đảng bộ tỉnh, UBND tỉnh đã thành lập Ban Chỉ đạo, ban hành Quy chế làm việc và Kế hoạch triển khai thực hiện cụ thể của từng Chương trình.

- Chỉ đạo phát triển sản xuất, kinh doanh:

+ Đẩy mạnh xúc tiến đầu tư các dự án sản xuất công nghiệp, nhất là thu hút đầu tư vào Khu kinh tế Nhơn Hội và các khu, cụm công nghiệp; tập trung chỉ đạo tháo gỡ, giải quyết khó khăn cho các doanh nghiệp, tạo điều kiện để các doanh nghiệp mở rộng sản xuất kinh doanh, tìm kiếm thị trường tiêu thụ sản phẩm, đổi mới công nghệ... Tổ chức Hội nghị đối thoại với các doanh nghiệp trong khu kinh tế, khu công nghiệp và trên địa bàn tỉnh để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp.

+ Tập trung khắc phục hậu quả bão lụt, sa bồi thủy phá đồng ruộng do mưa lũ cuối năm 2016 để lại, gia cố hồ đập thủy lợi, vệ sinh tiêu độc, sát trùng, chuẩn bị đủ giống đảm bảo chất lượng và vật tư kỹ thuật phục vụ sản xuất nông nghiệp; triển khai đồng bộ các giải pháp hỗ trợ người nuôi heo trên địa bàn tỉnh do giá sản phẩm giảm sâu; chỉ đạo nuôi trồng, đánh bắt thủy sản, kiểm tra xử lý, khắc phục, sửa chữa đối với các tàu vỏ thép của ngư dân bị hư hỏng; tập trung chỉ đạo, tăng cường kiểm tra, đôn đốc các địa phương đẩy nhanh tiến độ thực hiện xây dựng nông thôn mới, nhất là các xã về đích trong năm 2017; kiểm tra, xử lý kiên quyết các vụ vi phạm về đất đai, tài nguyên khoáng sản, rừng và đất rừng, bảo vệ môi trường.

+ Tiếp tục chỉ đạo thúc đẩy phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch. Đôn đốc các doanh nghiệp đẩy mạnh sản xuất các mặt hàng xuất khẩu, nhất là các mặt hàng chủ lực của tỉnh. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, xử lý kiên quyết các trường hợp kinh doanh hàng hóa không đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, hàng nhập

lậu, không có nguồn gốc xuất xứ, đầu cơ tăng giá để thu lợi bất chính theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Tổ chức thực hiện Cuộc vận động Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam thông qua các hoạt động như: Tổ chức các hội chợ, đưa hàng Việt về nông thôn; hỗ trợ doanh nghiệp tham gia Hội chợ, triển lãm hàng hóa... Đẩy mạnh quảng bá xúc tiến du lịch, tổ chức các hoạt động: Âm thực, Lễ hội Xuân, Lễ hội du lịch hè năm 2017...; kiểm tra, cho chủ trương lập Quy hoạch, điều chỉnh bổ sung Quy hoạch một số ngành, lĩnh vực.

- Chỉ đạo công tác kiểm tra cấp phép, thi công xây dựng công trình; cấp phép khai thác tài nguyên khoáng sản, bảo vệ môi trường sinh thái, sử dụng tiết kiệm điện, tài nguyên nước, bảo vệ các công trình công cộng, phúc lợi xã hội...

- Tổ chức xúc tiến đầu tư tại Nhật Bản, Hàn Quốc, các nước Châu Âu và các địa phương trong nước để kêu gọi đầu tư; tham gia Đoàn Công tác của Bộ Công Thương xúc tiến đầu tư tại Mỹ; tiếp và làm việc với các nhà đầu tư đến tỉnh để tìm hiểu cơ hội đầu tư, nhất là trên các lĩnh vực du lịch, dịch vụ, năng lượng tái tạo, xây dựng nhà máy chế biến nông lâm thủy sản... Phối hợp với Tổng công ty Becamex IDC triển khai thực hiện công tác giải phóng mặt bằng và hoàn thành các hồ sơ thủ tục để sớm triển khai Khu Đô thị - Dịch vụ - Công nghiệp Becamex Bình Định.

- Kiểm tra thực tế hiện trường và chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ bồi thường, giải phóng mặt bằng và thi công các công trình trọng điểm: Quốc lộ 19 (đoạn từ cảng Quy Nhơn đến giao Quốc lộ 1), Quốc lộ 1D (đoạn từ ngã ba Long Vân đến Bến xe liên tỉnh), đường phía Tây tỉnh (ĐT.639B), đường trục Khu kinh tế nổi dài (Giai đoạn 1), hồ Đồng Mít, Tổ hợp không gian khoa học, Trung tâm Hội nghị tỉnh, Bệnh viện đa khoa tỉnh - phân mở rộng, Bệnh viện đa khoa khu vực Bồng Sơn, Trung tâm Y tế Hoài Nhơn, một số hạng mục thuộc dự án nâng cấp mở rộng Bệnh viện đa khoa tỉnh, các Trung tâm y tế huyện và các dự án vốn ODA...

- Chỉ đạo điều hành công tác thu, chi ngân sách, nhất là chi thường xuyên đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm; thực hiện các biện pháp tăng thu, chống thất thu và nợ đọng thuế; giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản; công tác thoái vốn nhà nước tại các doanh nghiệp có vốn nhà nước theo quy định.

- Chỉ đạo tổ chức các hoạt động mừng Đảng, mừng Xuân, kỷ niệm 127 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh và Lễ khánh thành công trình tượng đài Nguyễn Sinh Sắc - Nguyễn Tất Thành, 72 năm Cách mạng tháng 8 và Quốc khánh 02/9 và kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước; kỳ thi tốt nghiệp phổ thông quốc gia, tuyển sinh vào lớp 10, khai giảng năm học mới 2017 - 2018... Đẩy mạnh các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, chăm sóc người có công, gia đình chính sách, các đối tượng bảo trợ xã hội; tổ chức thăm hỏi, động viên các gia đình bị thiệt do bão lụt; triển khai thực hiện chương trình giảm nghèo, đào tạo nghề nông thôn, xuất khẩu lao động; nâng cao y đức và công tác khám chữa bệnh cho nhân dân. Thăm hỏi các đồng chí nguyên là lãnh đạo tỉnh, các gia đình chính sách, người có công với nước, các cơ sở y tế, thầy thuốc nhân dân, thầy thuốc ưu tú, nhà giáo các cơ quan thông tấn báo chí trên địa bàn tỉnh...

- Về cải cách hành chính và xây dựng chính quyền:

+ Chỉ đạo đẩy mạnh cải cách hành chính; rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành

chính; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp...

+ Thành lập Đoàn kiểm tra chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính; nội quy, quy chế làm việc; tác phong, trang phục nơi công sở và thái độ giao tiếp, ứng xử với tổ chức, công dân.

+ Chỉ đạo tiếp tục thực hiện chuyên mục Công dân hỏi - Giám đốc Sở trả lời trên sóng Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định; các chuyên trang, chuyên mục về cải cách hành chính trên Báo Bình Định, Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định, Cổng/Trang thông tin điện tử của tỉnh và các sở, ngành, địa phương.

+ Đào tạo, nâng cao năng lực, phẩm chất đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện tinh giản bộ máy hành chính, thi tuyển công chức, viên chức; nâng cao chất lượng hoạt động công vụ.

- Chỉ đạo công tác an ninh trật tự, phòng chống tội phạm, phòng chống cháy nổ; huấn luyện quân sự, giáo dục quốc phòng, giao quân, xây dựng cơ sở vật chất, điều kiện tập luyện, làm việc cho các lực lượng vũ trang, bán vũ trang trên địa bàn tỉnh. Chỉ đạo kiểm chế và giảm thiểu tai nạn giao thông.

- Chỉ đạo công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân tại Trụ sở tiếp công dân của tỉnh, huyện và cơ quan nhà nước có liên quan.

2. Ban hành văn bản:

Năm 2017, UBND tỉnh đã ban hành 20 Chỉ thị, 62 Quyết định quy phạm pháp luật, hơn 4.500 Quyết định hành chính, 189 báo cáo tổng hợp, gần 6.800 công văn, tờ trình cùng nhiều loại văn bản khác để chỉ đạo, điều hành các hoạt động nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh quốc phòng trên địa bàn tỉnh.

Phần thứ hai

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2017

Năm 2017, tỉnh ta triển khai nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong điều kiện kinh tế cả nước tiếp tục chuyển biến tích cực. Kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát được kiểm soát. Các cân đối lớn của nền kinh tế cơ bản được đảm bảo. Đối với tỉnh ta, ngoài ảnh hưởng hưởng nặng nề của 5 đợt lũ cuối năm 2016 và các đợt bão lụt vào cuối năm 2017, tình hình chăn nuôi gặp nhiều khó khăn trong các tháng đầu năm 2017 do giá cả sản phẩm chăn nuôi xuống thấp, nhất là chăn nuôi heo đã ảnh hưởng đến thu nhập của bà con nông dân trên địa bàn tỉnh; bên cạnh đó, hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp tuy có nhiều nỗ lực cố gắng nhưng vẫn gặp khó khăn.

Trước tình hình đó, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đã lãnh đạo, chỉ đạo các ngành, các địa phương ra sức khắc phục khó khăn, phát huy thuận lợi triển khai thực hiện đồng bộ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2017 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2017 và các Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh về

nhiệm vụ năm 2017 và đã đạt được kết quả như sau:

*** Về các chỉ tiêu kinh tế:**

- **Tổng sản phẩm địa phương (GRDP) giá so sánh 2010 cả năm ước tăng 6,72% (kế hoạch 7,7%).**

Trong đó, giá trị tăng thêm của các ngành:

+ Nông, lâm, thủy sản tăng 3,24% (kế hoạch 3,5%).

+ Công nghiệp, xây dựng tăng 9,72% (kế hoạch 10%).

+ Dịch vụ tăng 6,79% (kế hoạch 8,6%).

+ Thuế trừ trợ cấp sản phẩm 6,28% (kế hoạch 6,3%).

- Tỷ trọng nông, lâm, thủy sản - công nghiệp và xây dựng - dịch vụ - thuế trừ trợ cấp sản phẩm trong GRDP năm 2017 (theo giá 2010) đạt: 25,4% - 30,5% - 39,8% - 4,3% (kế hoạch 25,1%-28,8% - 41,1% -5%)

- Chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 8,8% (kế hoạch 8%).

- Tổng kim ngạch xuất khẩu đạt 740 triệu USD (kế hoạch 800 triệu USD).

- Tổng nguồn vốn đầu tư phát triển toàn xã hội trên địa bàn tỉnh ước đạt 31.495 tỷ đồng, đạt kế hoạch đề ra (kế hoạch 31.490 tỷ đồng), bằng 48,5% GRDP.

- Tổng thu ngân sách trên địa bàn tỉnh ước đạt 6.950 tỷ đồng (dự toán năm 2017 là 6.128,6 tỷ đồng), tăng 13,4% dự toán năm và tăng 7% so với năm 2016; trong đó, thu nội địa là 6.397 tỷ đồng (dự toán năm 2017 là 5.574 tỷ đồng), tăng 14,8% dự toán năm và tăng 5,7% so với năm 2016.

- Tỷ lệ che phủ rừng đạt 52,7% (kế hoạch 52,7%).

*** Về các chỉ tiêu xã hội:**

- Mức giảm tỷ suất sinh 0,1‰ (kế hoạch giảm 0,1‰).

- Tạo việc làm mới cho 29.812 lao động (kế hoạch 29.800 lao động).

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề, bồi dưỡng nghề đạt 50% (kế hoạch 50%).

- Tỷ lệ hộ nghèo còn 8,95%, giảm 1,7% so với năm 2016 (kế hoạch giảm 1,5% theo tiêu chí mới).

- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 87% (kế hoạch giao 84%)

- Tỷ lệ trạm y tế có bác sỹ đạt 100% (kế hoạch 100%).

- Tỷ lệ xã đạt chuẩn quốc gia về y tế 95,6% (kế hoạch 93%).

- Số giường bệnh trên 1 vạn dân 29,3 giường (kế hoạch 28,5 giường).

- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng 10,4% (kế hoạch dưới 10,8%).

*** Về các chỉ tiêu môi trường:**

- Tỷ lệ dân cư đô thị sử dụng nước sạch 78% (kế hoạch 77%).

- Tỷ lệ dân cư nông thôn sử dụng nước sạch và hợp vệ sinh 97% (kế hoạch 97%).

- Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom 78% (kế hoạch 82%).

Như vậy, trong năm 2017, với sự nỗ lực phấn đấu của Đảng bộ, chính quyền, nhân dân và các doanh nghiệp trong tỉnh, đã thực hiện hoàn thành phần lớn các mục tiêu Nghị quyết của Chính phủ, Nghị quyết của Tỉnh ủy và Nghị quyết của HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2017 đã đề ra; an sinh xã hội được bảo đảm, quốc phòng - an ninh được củng cố, các lĩnh vực dịch vụ tiếp tục phát triển, việc làm và thu nhập của người dân được cải thiện, đời sống nhân dân cơ bản ổn định, hiệu quả hoạt động chính quyền được nâng lên. Tuy nhiên, có 03/19 chỉ tiêu chủ yếu là: *Tổng sản phẩm địa phương, Tổng kim ngạch xuất khẩu và Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom* chưa đạt so với kế hoạch.

I. Tình hình và kết quả thực hiện trên các lĩnh vực phát triển kinh tế

1. Về sản xuất nông, lâm, thủy sản, quản lý tài nguyên, môi trường

Giá trị sản xuất nông, lâm, thủy sản năm 2017 (theo giá so sánh 2010) ước đạt 23.186,9 tỷ đồng, tăng 3,4% so với cùng kỳ (trong đó: Nông nghiệp đạt 13.827,8 tỷ đồng, tăng 1,4%; lâm nghiệp đạt 951,4 tỷ đồng, tăng 5,3%; thủy sản đạt 8.407,7 tỷ đồng, tăng 6,6% so với cùng kỳ).

Về trồng trọt, giá trị sản xuất ước đạt 6.787,2 tỷ đồng, tăng 3,8% so với cùng kỳ. Tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm ước đạt 161.377 ha, tăng 1,3% so với cùng kỳ; trong đó, diện tích lúa cả 3 vụ ước đạt 105.106,7 ha, tăng 2,5% so với cùng kỳ, năng suất bình quân ước đạt 63,4 tạ/ha, tăng 1,1 tạ so với cùng kỳ. Trong năm 2017, chuyển đổi cơ cấu cây trồng được 3.018,5ha, địa phương chuyển đổi mạnh nhất là các huyện: Phù Mỹ, Hoài Nhơn, Phù Cát và Hoài Ân; đã hoàn thành xây dựng Đề án cánh đồng lớn trên địa bàn tỉnh và tiếp tục duy trì thực hiện 240 cánh đồng mẫu lớn (cây lúa 228 cánh đồng, cây trồng cạn 12 cánh đồng), giảm 66 cánh đồng so năm 2016 và 53 cánh đồng tiên tiến cây lúa. Tổng diện tích cánh đồng mẫu lớn 11.266 ha, giảm 4.763 ha so với cùng kỳ.

Về chăn nuôi, công tác phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, kiểm dịch động vật tiếp tục được tăng cường, không để xảy ra dịch bệnh lớn. Giá sản phẩm chăn nuôi, nhất là giá heo giảm rất thấp vào các tháng đầu năm 2017 đã ảnh hưởng đến tăng trưởng trên lĩnh vực chăn nuôi. Giá trị sản xuất ước đạt 6.641,1 tỷ đồng, giảm 0,9% so với cùng kỳ. Kết quả điều tra chăn nuôi tại thời điểm ngày 01/10/2017, đàn bò 294.717 con, giảm 2,3%; đàn lợn 685.373 con (không tính lợn sữa), giảm 19,5%; đàn gia cầm gần 7,1 triệu con, tăng 1,8% so với thời điểm 01/10/2016). Công tác tiêm phòng được các cấp chính quyền địa phương quan tâm phối hợp, đảm bảo tiêm phòng đạt chỉ tiêu đã đề ra; bên cạnh đó, bà con chăn nuôi đã có ý thức tự tiêm phòng các bệnh khác cho gia súc, gia cầm.

Về lâm nghiệp, giá trị sản xuất ước đạt 951,4 tỷ đồng, tăng 5,3% so với cùng kỳ; diện tích rừng trồng mới tập trung ước đạt 8.992ha, tăng 0,2% so với cùng kỳ; đã tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện tốt các dự án trồng rừng, khoán quản lý bảo vệ rừng được 105.591 ha, giảm 2,6% so với cùng kỳ; khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng tự nhiên được 11.276 ha, tăng 2,9% so với cùng kỳ. Tỷ lệ che phủ rừng đạt 52,7%. Toàn tỉnh đã khai thác 853.587 m³ gỗ. Trong năm 2017, diện tích đất lâm nghiệp bị lấn, chiếm trái phép là 83,7 ha (năm 2016, diện tích đất lâm nghiệp bị lấn, chiếm 157,93 ha); đã xảy ra 53 vụ phá rừng, với diện tích rừng bị phá là 102,7 ha (năm 2016, diện

tích rừng bị phá là 264,4 ha). Đặc biệt, trong năm 2017 đã xảy ra một số vụ phá rừng nghiêm trọng, như: Vụ phá rừng tại xã An Hưng, huyện An Lão, với diện tích là 60,9 ha; vụ phá rừng tại xã Đăk Mang, huyện Hoài Ân, với diện tích 21,14 ha; vụ phá rừng tại xã Canh Thuận, huyện Vân Canh; đã xảy ra 08 vụ cháy rừng, với tổng diện tích thiệt hại là 23,2 ha, giảm 33 vụ, giảm 151,4 ha so với cùng kỳ.

Về thủy sản, giá trị sản xuất thủy sản năm 2017 (theo giá so sánh năm 2010) ước đạt 8.407,7 tỷ đồng, tăng 6,6% so với cùng kỳ. Sản lượng khai thác và nuôi trồng thủy sản ước đạt 233.214 tấn, tăng 5,1% so với cùng kỳ; trong đó, sản lượng khai thác thủy sản ước đạt 222.467 tấn, tăng 4,9% so với cùng kỳ. Trong năm 2017, tiếp tục thực hiện Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, đã tiếp nhận 7.221 hồ sơ, tổ chức thẩm định và phê duyệt 9.500 hồ sơ, với tổng số tiền hỗ trợ là 724,6 tỷ đồng; thực hiện Nghị định số 67/2014/NĐ-CP và Nghị định số 89/2015/NĐ-CP của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản, đến nay toàn tỉnh đã có 60 chủ tàu ký hợp đồng tín dụng vay vốn với các ngân hàng, tổng số vốn cam kết cho vay trên 918.859 triệu đồng, đã giải ngân 60 hợp đồng, với số tiền trên 860.166 triệu đồng; đã có 55 tàu hạ thủy, trong đó có 54 tàu đã đi khai thác. Số tàu cá vỏ thép sau khi đóng mới bị hư hỏng phải sửa chữa lớn là 20 chiếc (Công ty Nam Triệu: 15 chiếc, Công ty Đại Nguyên Dương 5 chiếc); các công ty đóng tàu đã bắt đầu sửa chữa từ ngày 12/7/2017 nhưng do các yếu tố chủ quan và khách quan như thời tiết mưa, phải chờ thời gian thỏa thuận với chủ tàu về vỏ tàu, máy chính, hộp số, thay đổi địa điểm sửa chữa ... nên việc sửa chữa bị chậm theo kế hoạch: Đến nay đã hoàn thành việc sửa chữa và hạ thủy 09/20 tàu (có 03 tàu đã đi sản xuất), 11 tàu còn lại, dự kiến sẽ hoàn thành trong tháng 12/2017.

Về Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới, tiếp tục kiểm tra và có giải pháp củng cố, duy trì 38 xã đã được công nhận xã nông thôn mới; đôn đốc, giám sát, đẩy nhanh tiến độ thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới theo kế hoạch; cùng với nguồn vốn ngân sách đầu tư từ Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, các địa phương đã chủ động lồng ghép với các chương trình, dự án khác có cùng mục tiêu để triển khai xây dựng hạ tầng các tiêu chí chưa đạt chuẩn. Năm 2017, đã công nhận thêm 11 xã về đích xây dựng nông thôn mới (vượt kế hoạch đề ra), lũy kế đến nay trên địa bàn tỉnh có 49/122 xã đạt chuẩn nông thôn mới (đạt 40,2%).

Công tác quản lý tài nguyên và môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu tiếp tục được chú trọng, đã trình Chính phủ phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất cấp tỉnh đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020); đã chấp thuận 412 hồ sơ đất đai, tổng diện tích 25.467 ha; cấp 10.638 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu; đăng ký biến động đất đai, cấp đổi, cấp lại 33.982 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; phê duyệt 58 phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư với tổng kinh phí 155 tỷ đồng; Chỉ thị về tăng cường quản lý hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh; ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 07/4/2017 của Tỉnh ủy; phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu Cảng Thị Nại và Phương án trục vớt, ứng phó sự cố tràn dầu các tàu chìm trong cơn bão số 12 trên biển Quy Nhơn.

2. Về sản xuất công nghiệp - xây dựng

Cùng với sự nỗ lực cố gắng và hỗ trợ từ các chính sách của nhà nước nhằm góp phần tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp, hoạt động sản xuất công nghiệp trên địa

bàn tiếp tục tăng trưởng với tốc độ cao. Chỉ số sản xuất công nghiệp ước thực hiện năm 2017 đạt 8,8%, đạt cao hơn so với năm trước 1,48% và vượt kế hoạch năm đề ra (kế hoạch 8%).

Giá trị sản xuất công nghiệp (theo giá so sánh 2010) ước đạt 38.022,4 tỷ đồng, tăng 9,5% so với cùng kỳ. Trong đó, công nghiệp chế biến, chế tạo đạt 36.323,6 tỷ đồng, tăng 9,3%; ngành cung cấp nước, quản lý và xử lý rác thải, nước thải đạt 229,5 tỷ đồng, tăng 8,6%; công nghiệp khai khoáng đạt 462,5 tỷ đồng, tăng 6,7%; công nghiệp sản xuất và phân phối điện đạt 1.006,7 tỷ đồng, tăng 19,7% so với cùng kỳ. Một số sản phẩm tăng khá như: Quần áo các loại, tân dược, sản phẩm bằng thép, quặng titan, đá các loại, dăm gỗ, sản phẩm bằng gỗ,...; trong khi đó một số sản phẩm giảm mạnh như: Tôm đông lạnh, tinh bột sắn, thức ăn gia súc,... Các chương trình khuyến công, tư vấn phát triển công nghiệp được triển khai nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp phát triển với mô hình sản xuất tiên tiến, công nghệ cao, phát triển các sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu...

Giá trị sản xuất xây dựng năm 2017 (theo giá so sánh 2010) ước tính đạt 13.865,7 tỷ đồng, tăng 9% so với cùng kỳ. Các ngành, các địa phương tiếp tục phối hợp thực hiện tốt công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, góp phần đẩy nhanh tiến độ triển khai thi công các công trình, nhất là các công trình trọng điểm của tỉnh triển khai theo đúng kế hoạch. Một số công trình nhà ở xã hội đang được thi công xây dựng góp phần giải quyết nhà ở cho các đối tượng thu nhập thấp.

** Về xây dựng khu kinh tế, các khu, cụm công nghiệp*

Tiếp tục triển khai thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và bố trí tái định cư cho các hộ dân bị ảnh hưởng bởi các dự án đầu tư kinh doanh tại Khu kinh tế Nhơn Hội và các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh để xây dựng hạ tầng kỹ thuật, giao mặt bằng cho các nhà đầu tư triển khai thực hiện dự án. Trong năm 2017, tại Khu kinh tế Nhơn Hội đã cấp mới 17 dự án với vốn đăng ký 5.484 tỷ đồng; điều chỉnh 11 dự án với vốn tăng thêm 1.502 tỷ đồng; thu hồi 01 dự án với vốn giảm 445 tỷ đồng. Đến nay, có 67 dự án đăng ký đầu tư với tổng vốn đầu tư đăng ký khoảng 41.301 tỷ đồng, vốn thực hiện đạt khoảng 10.986 tỷ đồng; tổng vốn đầu tư thực hiện trong năm của 67 dự án tại Khu kinh tế Nhơn Hội đạt khoảng 3.135 tỷ đồng. Nhiều dự án đầu tư khu du lịch và công nghiệp đang đẩy mạnh triển khai xây dựng.

Tại các khu công nghiệp đã cấp mới 18 dự án đầu tư, với tổng vốn đăng ký là 1.306 tỷ đồng, điều chỉnh 27 dự án với vốn tăng thêm 817 tỷ đồng, thu hồi 19 dự án với vốn giảm 595 tỷ đồng. Đến nay, có 226 dự án đầu tư vào các khu công nghiệp, với tổng vốn đăng ký 11.856 tỷ đồng, lũy kế thực hiện đạt 7.421 tỷ đồng. Vốn đầu tư thực hiện trong năm của 226 dự án, đạt 865 tỷ đồng.

Công tác chỉ đạo giải phóng mặt bằng, xây dựng kết cấu hạ tầng, thu hút đầu tư tại các cụm công nghiệp tiếp tục được chú trọng. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 42/63 cụm công nghiệp (CCN) đã đi vào hoạt động với tổng diện tích (theo quy hoạch) là 1.369,6 ha. Trong đó, có 12/42 CCN với tổng diện tích 327,2 ha (theo quy hoạch) đã đầu tư cơ bản hạ tầng; 12 cụm công nghiệp với tổng diện tích 242,4 ha đã bố trí cơ sở sản xuất (CSSX) lấp đầy diện tích quy hoạch; 08 CCN với tổng diện tích 326,8 ha đã có CSSX thuê trên 50% diện tích đất phi nông nghiệp; 22 CCN với tổng diện tích

613,8 ha đã bố trí gần 50% đất quy hoạch công nghiệp; 7/42 CCN đã đầu tư hệ thống xử lý nước thải dùng chung. Đã thu hút được 378 CSSX đăng ký đầu tư trong CCN với tổng vốn đăng ký 6.621 tỷ đồng, đã thực hiện 5.696 tỷ đồng (đạt 86%); trong đó: có 294 CSSX đã hoạt động và giải quyết việc làm cho khoảng 18.900 lao động địa phương với mức lương bình quân từ 3 ÷ 3,5 triệu đồng/người/tháng.

3. Về thương mại, dịch vụ, tài chính

Công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, đảm bảo chất lượng hàng hóa, vệ sinh an toàn thực phẩm trong lưu thông có nhiều nỗ lực cố gắng và triển khai thực hiện theo quy định, hướng dẫn của Trung ương. Thị trường hàng hóa trên địa bàn tỉnh tương đối ổn định, nguồn cung ứng dồi dào, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của nhân dân nên chưa xảy ra hiện tượng sốt giá, khan hiếm hàng hóa, kể cả khu vực miền núi, vùng sâu, vùng xa. Các hoạt động xúc tiến thương mại, khuyến mại, giảm giá tại các trung tâm thương mại, siêu thị được tổ chức thường xuyên, góp phần kích cầu tiêu dùng. Thực hiện cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam", các doanh nghiệp kinh doanh thương mại trên địa bàn tỉnh đã thực hiện nhiều đợt bán hàng khuyến mãi, đưa hàng Việt về nông thôn, tạo điều kiện cho người dân khu vực nông thôn có cơ hội tiếp cận nhiều chủng loại, mặt hàng Việt với giá cả hợp lý, đảm bảo chất lượng. Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ năm 2017 ước đạt 57.380,3 tỷ đồng, tăng 10,9% so với cùng kỳ.

Công tác xúc tiến thương mại tiếp tục được quan tâm đẩy mạnh. Ngoài việc thường xuyên tăng cường cung cấp thông tin thương mại, thị trường xuất nhập khẩu cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, trong năm 2017 đã tổ chức thành công một số Hội chợ thương mại tại tỉnh và đã hỗ trợ cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất tham gia Hội chợ, triển lãm trong và ngoài nước. Tuy nhiên, hoạt động xúc tiến thương mại vẫn còn gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng chung của nền kinh tế, một số doanh nghiệp, cơ sở sản xuất chưa thật sự quan tâm đến việc tham gia Hội chợ để tìm kiếm khách hàng, mở rộng thị trường.

Kim ngạch xuất khẩu ước đạt 740 triệu USD, đạt 93,8% kế hoạch và tăng 5,2% so với cùng kỳ. Các mặt hàng có giá trị kim ngạch xuất khẩu tăng như: Sản phẩm bằng gỗ tăng 10,3%; hàng dệt may tăng 24,4%; hàng thủy sản tăng 10,4%; sản phẩm từ chất dẻo tăng 22,5%. Một số nhóm hàng xuất khẩu gặp khó khăn, kim ngạch giảm so với cùng kỳ: gạo giảm 17,7%, sắt và các sản phẩm từ sắt giảm 18,6%, quặng và khoáng sản khác giảm 3,2%.... Kim ngạch nhập khẩu ước đạt 292,7 triệu USD, tăng 3,5% so với cùng kỳ.

Hoạt động du lịch tăng trưởng khá; lượng khách đến tỉnh trong năm ước đạt trên 3,7 triệu lượt khách, tăng 15,6% so với cùng kỳ (trong đó, khách du lịch quốc tế ước đạt 264.470 lượt, tăng 4%; khách nội địa ước đạt 3,436 triệu lượt, tăng 17%). Tổng doanh thu du lịch năm 2017 ước đạt 2.133,8 tỷ đồng, tăng 42,5% so với cùng kỳ.

Dịch vụ vận chuyển hành khách ước đạt trên 33,8 triệu hành khách, tăng 5,8% và luân chuyển đạt 3.459 triệu hành khách.km, tăng 7,9% so với cùng kỳ. Vận chuyển hàng hoá ước đạt trên 17,7 triệu tấn, tăng 5,1%, luân chuyển đạt 2.691 triệu tấn.km, tăng 5% so với cùng kỳ. Hàng hóa thông qua cảng biển ước đạt trên 8.517,3 nghìn TTQ, tăng 5,1% so với cùng kỳ.

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh (chưa kể thu đóng góp, thu vay và tạm ứng ngân sách Trung ương) ước đạt 6.950 tỷ đồng, tăng 13,4% dự toán năm và tăng 7% so với cùng kỳ. Trong đó, thu nội địa 6.397 tỷ đồng, tăng 14,8% dự toán năm và tăng 5,7% so với cùng kỳ; thu hoạt động xuất nhập khẩu 473 tỷ đồng, tăng 0,4% so dự toán năm và tăng 6,4% so với cùng kỳ. Chi cân đối ngân sách địa phương ước thực hiện 10.663,9 tỷ đồng, vượt 22,4% dự toán năm và tăng 37% so với cùng kỳ, trong đó chi thường xuyên ước thực hiện 6.069 tỷ đồng, vượt 2,7% dự toán năm và tăng 18,2% so cùng kỳ.

Về hoạt động tài chính, tín dụng, tổng nguồn vốn hoạt động trên địa bàn tỉnh (bao gồm vốn huy động tại địa phương, vốn điều chuyển và vốn khác) ước tính đến ngày 31/12/2017 là 50.922 tỷ đồng, tăng 16,1% so với đầu năm. Tổng dư nợ ước đến ngày 31/12/2017 khoảng 62.824 tỷ đồng, tăng 16,05% so với đầu năm (trong đó, nợ xấu 655 tỷ đồng, chiếm khoảng 1,04% tổng dư nợ). Tiếp tục triển khai Nghị quyết số 42/2017/QH14 của Quốc hội về thí điểm xử lý nợ xấu của các tổ chức tín dụng; Chỉ thị số 01/CT-NHNN của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về tổ chức thực hiện chính sách tiền tệ và đảm bảo hoạt động ngân hàng an toàn, hiệu quả; năm 2017 đã kiểm soát hoạt động tín dụng đối với các lĩnh vực không khuyến khích, tập trung vốn cho các lĩnh vực sản xuất - kinh doanh, xuất khẩu, công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp nhỏ và vừa, khu vực nông nghiệp nông thôn, các dự án, phương án có hiệu quả.

4. Về thực hiện kế hoạch đầu tư phát triển

Tổng vốn đầu tư phát triển trên địa bàn tỉnh ước đạt 31.495 tỷ đồng, đạt kế hoạch năm và tăng 10,6% so với cùng kỳ năm trước.

Kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2017 của tỉnh chủ yếu để bố trí cho các công trình, dự án trọng điểm và thanh toán khối lượng đối với dự án hoàn thành, chuyển tiếp, hạn chế thanh toán khối lượng cho dự án khởi công mới. UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, điều hành về công tác quản lý đầu tư xây dựng cơ bản; đồng thời, yêu cầu các ngành chức năng và các chủ đầu tư thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc các nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thi công, nhất là các dự án, công trình quan trọng, có giá trị đầu tư lớn.

Mặt khác, từ đầu năm đến nay, trong điều kiện thời tiết tương đối thuận lợi và sự tăng cường kiểm tra, đôn đốc kịp thời của các cấp, các ngành và đặc biệt là sự chỉ đạo quyết liệt của UBND tỉnh theo tinh thần Nghị quyết số 70/NQ-CP ngày 03/8/2017 của Chính phủ, do đó các dự án, công trình được đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2017 tốt hơn so với cùng kỳ năm trước. Tổng khối lượng thực hiện vốn đầu tư thuộc nguồn vốn ngân sách địa phương ước tính đến 31/12/2017 có giá trị đạt 2.712,8 tỷ đồng, thanh toán 2.998,4 tỷ đồng (kể cả tạm ứng), đạt 92,47% kế hoạch năm. Trong đó, một số nguồn vốn chính như sau: Vốn Trung ương đầu tư có mục tiêu, giá trị khối lượng thực hiện là 249,9 tỷ đồng, giá trị giải ngân là 252,7 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch vốn giao; vốn CTMTQG có giá trị khối lượng thực hiện là 117,5 tỷ đồng, giá trị giải ngân là 117,5 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch vốn giao; vốn đầu tư trong cân đối ngân sách tỉnh có giá trị khối lượng thực hiện là 1.708,3 tỷ đồng, giá trị giải ngân là 1.708,3 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch vốn giao; vốn tạm ứng tồn ngân KBNN có giá trị khối lượng thực hiện là 189,4 tỷ đồng, giá trị giải ngân là 191,1 tỷ đồng, đạt 95,53% kế hoạch vốn giao; vốn Trái phiếu Chính phủ có giá trị khối

lượng thực hiện là 145,5 tỷ đồng, giá trị giải ngân là 426,8 tỷ đồng, đạt 73,53% kế hoạch vốn giao,...

5. Công tác quản lý doanh nghiệp, hợp tác phát triển và thu hút đầu tư

Về đầu tư trực tiếp của nước ngoài (FDI): Từ đầu năm đến nay, tỉnh đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (GCNĐKĐT) cho 6 dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI), với tổng vốn đăng ký 92 triệu USD, gồm: dự án Trại heo giống Bình Định do Công ty cổ phần Greenfeed Việt Nam đăng ký, với tổng vốn đầu tư 21,2 triệu USD; dự án Nhà máy may mặc Seldat do nhà đầu tư Canada đăng ký, với tổng vốn đầu tư 1,173 triệu USD; dự án Nhà máy điện mặt trời và điện gió Fujiwara (Nhật Bản), vốn đăng ký 64 triệu USD; dự án Xây dựng nhà máy sản xuất vật liệu gỗ và đồ gỗ của Công ty CP Marubeni Lumber (Nhật Bản), với tổng vốn đăng ký đầu tư 5 triệu USD ... So với cùng kỳ thì số dự án FDI cấp mới tương đương và tổng vốn đầu tư tăng gần 20 triệu USD. Tính đến nay, toàn tỉnh có 72 dự án FDI, tổng vốn đăng ký 899,56 triệu USD; trong đó có 27 dự án trong khu kinh tế và các khu công nghiệp.

Về đầu tư từ nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA): Nhờ sự tích cực vận động của các cấp, các ngành, các địa phương, cùng với sự quan tâm hỗ trợ của các bộ ngành Trung ương và các nhà tài trợ, trong năm 2017 đã có nhiều dự án sử dụng vốn ODA có quy mô lớn được triển khai trên địa bàn tỉnh. Trong đó, dự án Hợp phần Bệnh viện Đa khoa tỉnh – thuộc dự án Phát triển bệnh viện tỉnh, vùng giai đoạn 2 đã hoàn thành việc giải ngân. Toàn tỉnh hiện còn 7 dự án ODA và vay ưu đãi còn thời hạn giải ngân với tổng số vốn được vay trên 1.735 tỷ đồng. Tỉnh ta đã và đang triển khai nhiều dự án, chủ yếu đến từ các nhà tài trợ như: Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB), Ngân hàng Thế giới (WB), Cơ quan Hợp tác Quốc tế Nhật Bản (JICA), Cơ quan hợp tác quốc tế Hàn Quốc (KOICA), Quỹ môi trường toàn cầu (GEF), Chính phủ các quốc gia Bỉ, Hà Lan, Phần Lan, CHLB Đức, Pháp (AFD), New Zealand, Luxembourg và một số nhà tài trợ khác đầu tư trong các lĩnh vực thủy lợi, giao thông, giáo dục, y tế, phát triển nông nghiệp nông thôn, môi trường,....

Về đầu tư trong nước: Trong năm 2017, UBND tỉnh đã phê duyệt chủ trương đầu tư cho 28 dự án, với tổng vốn hơn 6.881 tỷ đồng. Trong đó, có 5 dự án đầu tư vào lĩnh vực nông - lâm - ngư nghiệp; 8 dự án đầu tư vào lĩnh vực công nghiệp - xây dựng và 15 dự án đầu tư vào lĩnh vực thương mại - dịch vụ - du lịch; cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho 10 dự án không thuộc diện Quyết định chủ trương đầu tư, với tổng vốn đầu tư là 5429,43 tỷ đồng.

Về đăng ký kinh doanh: Trong năm 2017, số lượng doanh nghiệp thành lập mới ước khoảng 874 doanh nghiệp, với tổng vốn đăng ký ước khoảng 5.681,7 tỷ đồng, vốn đăng ký bình quân 6,5 tỷ đồng/doanh nghiệp, tăng 19,3% về số doanh nghiệp đăng ký và tăng 79,3% về vốn đăng ký so với cùng kỳ. Cấp đăng ký cho khoảng 408 chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh; đăng ký thay đổi cho khoảng 3.120 trường hợp, giải thể và chấm dứt hoạt động 120 trường hợp, tạm ngừng hoạt động 192 trường hợp, hoạt động trở lại 99 trường hợp. Giải quyết cho 759 trường hợp đăng ký qua mạng, chiếm khoảng 16,5% tổng số thủ tục được giải quyết. Đến cuối năm 2017, trên địa bàn tỉnh có khoảng 6.000 doanh nghiệp đăng ký kinh doanh và đang hoạt động, với tổng vốn đăng ký 58.800 tỷ đồng, vốn đăng ký bình quân 9,8 tỷ đồng/doanh nghiệp. Ngoài ra, cấp đăng ký thay đổi cho 27 Hợp tác xã, Chi nhánh hợp tác xã theo

quy định của Luật Hợp tác xã.

Công tác thu hút, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh: Năm 2017, đã tổ chức tiếp đón và làm việc với nhiều doanh nghiệp, tập đoàn đến tìm hiểu cơ hội đầu tư như: Tiếp và làm việc với Chủ tịch Tập đoàn Trường Thành Việt Nam và Liên doanh Univergry (Liên doanh giữa Tây Ban Nha và Nhật Bản) về các bước chuẩn bị đầu tư dự án Công viên Năng lượng điện mặt trời tại Bình Định; Đoàn đại biểu của Quận Yongsan, TP Seoul (Hàn Quốc); Đoàn làm phim điện ảnh của Tập đoàn CJ Việt Nam đi tìm kiếm các bối cảnh quay phim tại các điểm du lịch của tỉnh; Tập đoàn Toshiba, Tập đoàn Sparx, Tập đoàn Kumagaigumi (Nhật Bản); Tập đoàn Công nghiệp nặng và Xây dựng Doosan (Hàn Quốc), Tổng Công ty phát điện Nam Đông (Kosep) thuộc Tập đoàn điện lực Hàn Quốc và Tập đoàn Thái Bình Dương (Pacific Việt Nam) đến tìm hiểu, nghiên cứu, khảo sát đầu tư về năng lượng, cảng biển, du lịch tại tỉnh; Công ty Wilmar Marketing CLV thuộc Tập đoàn Wilmar International (Singapore); Tập đoàn CPG (Singapore) tại Việt Nam, đến tìm hiểu cơ hội đầu tư về tư vấn phát triển hạ tầng kỹ thuật và cung cấp các dịch vụ quản lý tại tỉnh; Tập đoàn Bệnh viện Hyogo, Nhật Bản; Tập đoàn TATA (Ấn Độ) tại Việt Nam tìm hiểu về đầu tư dự án điện mặt trời tại tỉnh. Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) 2016 Bình Định tăng 2 bậc, từ thứ 20 (năm 2015) lên xếp thứ 18 (thuộc nhóm tốt).

Tỉnh cũng đã tham dự Hội nghị gặp gỡ Nhật Bản với khu vực Nam Trung Bộ do Bộ Ngoại giao phối hợp với Đại sứ quán Nhật Bản tổ chức; Hội nghị xúc tiến đầu tư Quảng Đông 2017 do Trung tâm Xúc tiến đầu tư thương mại thành phố Hồ Chí Minh tổ chức. Ngoài ra, còn tham dự Hội nghị xúc tiến đầu tư ở một số địa phương như Đà Nẵng, Quảng Ngãi,...

Bên cạnh việc tham dự các hoạt động xúc tiến nêu trên, tỉnh cũng đã chú trọng quảng bá hình ảnh của tỉnh trên các trang báo, đài có uy tín như: Báo Đầu tư, Báo Công Thương, Báo Thương hiệu & Công luận, Tạp chí Nhà đầu tư, Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Báo Bình Định, Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định và một số tờ báo uy tín khác nhằm giới thiệu tiềm năng, cơ hội đầu tư và quảng bá hình ảnh của tỉnh.

Đặc biệt, hướng tới Tuần lễ cấp cao APEC 2017, tỉnh đã có những bài viết trên các Đặc san chính thức của Hội nghị như: Bài viết “Golden Address on Investment Map” trên Đặc san Tiềm Năng và Cơ hội Đầu tư Việt Nam; Bài viết “Giới thiệu về Bình Định” trên Tạp chí Going for Gold do VCCI chủ biên. Đồng thời, tham gia 1 gian hàng trong suốt thời gian diễn ra Tuần lễ cấp cao APEC, qua đó nâng cao cơ hội quảng bá, thu hút nguồn vốn đầu tư của các doanh nghiệp, tập đoàn lớn trên thế giới vào địa phương.

6. Về phát triển kinh tế - xã hội miền núi.

Đã triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách về đầu tư phát triển miền núi và các địa phương khó khăn bằng nguồn vốn của Trung ương, của địa phương và vốn hỗ trợ đóng góp của các tổ chức, cá nhân nên hạ tầng kinh tế - xã hội khu vực miền núi và hoạt động sản xuất ở một số địa phương đã có bước phát triển, đời sống vật chất và tinh thần của đồng bào ngày càng được nâng lên, tỷ lệ hộ nghèo đã giảm, giáo dục, y tế, văn hóa - xã hội đều có chuyển biến tích cực, góp phần quan trọng trong việc đảm

bảo an ninh chính trị, trật tự xã hội.

Các chính sách ưu đãi dành cho miền núi bước đầu đã mang lại những kết quả tích cực; cùng với những chính sách đầu tư hỗ trợ phát triển kinh tế, xã hội, các chính sách kết hợp phát triển kinh tế gắn với bảo vệ rừng, bảo vệ môi trường, đảm bảo an ninh quốc phòng cũng đã được ban hành. Hệ thống các chính sách về nông nghiệp, nông thôn, giáo dục đào tạo, y tế, văn hóa thể dục thể thao,... bước đầu phát huy hiệu quả tương đối toàn diện. Các chương trình, dự án được thực hiện công khai, dân chủ từ cơ sở, đầu tư đúng mục đích, đối tượng, đã tạo được lòng tin và hiệu ứng tích cực trong nhân dân.

II. Về văn hóa – xã hội

Trong điều kiện kinh tế của tỉnh còn nhiều khó khăn, ngân sách địa phương còn hạn chế nhưng vẫn dành nguồn lực tiếp tục quan tâm đầu tư phát triển đối với lĩnh vực văn hóa - xã hội, góp phần thiết thực vào việc bảo đảm an sinh xã hội, ổn định và cải thiện đời sống nhân dân. Kết quả cụ thể như sau:

1. Về văn hoá, thể dục thể thao

Tiếp tục phát huy các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và đời sống văn hoá tinh thần của nhân dân. Đã tổ chức nhiều hoạt động mừng Đảng mừng Xuân và chào mừng các ngày lễ lớn của đất nước và của tỉnh như: Lễ kỷ niệm 87 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam; Lễ hội Kỷ niệm 228 năm Chiến thắng Ngọc Hồi - Đống Đa; các hoạt động tuyên truyền, hưởng ứng 72 năm Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 02/9; tổ chức Lễ an vị tượng đài Nguyễn Sinh Sắc - Nguyễn Tất Thành; Lễ kỷ niệm 127 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh và Lễ khánh thành công trình tượng đài Nguyễn Sinh Sắc - Nguyễn Tất Thành tại Quảng trường Nguyễn Tất Thành; Ngày hội Văn hóa Thể thao các dân tộc thiểu số miền núi tỉnh Bình Định lần thứ XIV; Chương trình Ngày hội người Bình Định tại thành phố Hồ Chí Minh; Tổ chức thành công Vòng chung kết Giải bóng đá U19 quốc gia 2017 tại Bình Định... Phong trào thể dục thể thao quần chúng tiếp tục được duy trì và phát triển.

UBND tỉnh đang đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cấp phép khai quật thăm dò khảo cổ học thương cảng Thị Nại - Nước Mặn, đồng thời triển khai công tác biên soạn lập hồ sơ đề nghị xếp hạng di tích cấp Quốc gia Khu Đô thị Nước Mặn và công nhận bảo vật Quốc gia đối với Phù điêu thần Brahma đang được trưng bày tại Bảo tàng Tổng hợp tỉnh.

Trong năm 2017, đã tổ chức 50 giải thể thao, hội thao thu hút hơn 6.000 vận động viên tham gia, góp phần làm phong phú thêm đời sống tinh thần cho cán bộ, công nhân viên chức và người lao động; đã cử 61 lượt đội tuyển với 618 vận động viên tham gia thi đấu tại các giải trẻ, vô địch Quốc gia, Đại hội thể thao trí tuệ thế giới và giải vô địch thế giới... đạt 294 huy chương các loại. Trong đó, có 97 HCV, 90 HCB và 107 HCD, cùng 01 đai vô địch và 02 á quân Giải Let's Việt. Nổi bật có vận động viên môn điền kinh Phạm Thị Hồng Lệ giành 01 HCD ở nội dung 10.000m nữ tại Đại hội Thể thao Đông Nam Á lần thứ 29 (SEA Games 29) tại Kuala Lumpur – Malaysia và Vận động viên Trần Li Na giành 01 HCB hạng cân 41kg tại Giải Vô địch và Vô địch trẻ Taekwondo Đông Nam Á tại Malaysia.

2. Về giáo dục và đào tạo

Sự nghiệp giáo dục - đào tạo được nâng lên, phổ cập giáo dục ở các cấp học vững chắc; chất lượng giáo dục toàn diện luôn được quan tâm hàng đầu; đã tổ chức kỳ thi trung học phổ thông quốc gia nghiêm túc, với tỷ lệ tốt nghiệp đạt 98%; các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục miền núi, vùng sâu, vùng xa được thực hiện thường xuyên và có hiệu quả; phong trào thi đua “dạy tốt – học tốt” tiếp tục được nhân rộng; chế độ, chính sách dành cho nhà giáo luôn được quan tâm thực hiện đầy đủ, kịp thời. Tính đến cuối năm 2017, toàn tỉnh có thêm 22 trường đạt chuẩn quốc gia, trong đó: Bậc học mầm non thêm 10 trường, tỷ lệ 23,8%; cấp Tiểu học thêm 04 trường, tỷ lệ 76,4%; cấp THCS thêm 04 trường, tỷ lệ 76,7%; cấp THPT có thêm 04 trường, tỷ lệ 28,3%. Tổ chức thành công kỳ thi chọn học sinh giỏi lớp 12 THPT năm học 2017 - 2018, có 335/1140 học sinh đạt giải, trong đó có 08 giải nhất, 21 giải nhì, 77 giải ba và 229 giải khuyến khích.

3. Về hoạt động y tế

Chăm sóc sức khỏe nhân dân có nhiều chuyển biến, quản lý nhà nước về y tế ngoài công lập được tăng cường; thực hiện tốt công tác y tế dự phòng; chủ động phòng, chống, phát hiện và khống chế không để dịch lớn xảy ra; thực hiện có hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia về y tế; chủ động triển khai các hoạt động phòng chống dịch bệnh do virus Zika, sốt xuất huyết và cúm A(H7N9); tiếp tục đẩy mạnh nâng cao ý thức đối với cán bộ, y bác sĩ, đầu tư nâng cấp trang thiết bị và ứng dụng kỹ thuật mới nhằm nâng cao chất lượng, đa dạng hóa các loại hình điều trị, triển khai ứng dụng nhiều kỹ thuật cao; tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt tỷ lệ 87%; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng giảm xuống còn 10,4%; công tác dân số và chăm sóc sức khỏe sinh sản được chú trọng; thực hiện chiến lược dân số và sức khỏe sinh sản; tăng cường quản lý thực phẩm chức năng, thuốc và giá thuốc.

Tiếp tục thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2020; lồng ghép việc thực hiện Tiêu chí quốc gia về y tế xã với Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Đến nay, toàn tỉnh có thêm 5 xã đạt Bộ Tiêu chí quốc gia về y tế, nâng số xã đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế lên 152/159 xã, tỷ lệ 95,6%. Số xã có bác sĩ công tác là 159/159, tỷ lệ 100% (trong đó: 143 xã có bác sĩ tại chỗ, 16 xã có bác sĩ tăng cường từ tuyến huyện về). Tiếp tục tăng cường quản lý và tạo điều kiện thuận lợi để hệ thống y tế ngoài công lập phát triển, nhất là đối với việc khám chữa bệnh ban đầu, tư vấn sức khỏe, chăm sóc y tế và cung ứng thuốc chữa bệnh cho nhân dân, góp phần giảm quá tải và nâng cao chất lượng khám chữa bệnh cho nhân dân tại các tuyến bệnh viện công lập cấp tỉnh và huyện, thị xã, thành phố.

4. Về hoạt động khoa học và công nghệ, thông tin và truyền thông

Trong năm 2017, đã phê duyệt danh mục 17 đề tài, dự án nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ thực hiện trong năm 2017; đã nghiệm thu 11 đề tài, trong đó có 05 đề tài xếp loại xuất sắc, 06 đề tài xếp loại khá; phê duyệt kế hoạch kiểm tra về đo lường, chất lượng hàng hoá lưu thông trên thị trường. Phối hợp với Trung tâm Khám phá khoa học và Giáo dục liên ngành (ICISE) tổ chức thành công các Hội thảo khoa học quốc tế năm 2017; tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung liên quan đến dự án Tổ hợp Không gian khoa học và dự án Cải tạo và Nâng cấp cảnh quan cho Trung tâm

ICISE.

Tiếp tục triển khai các nội dung thuộc Chương trình ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan nhà nước năm 2017. Công tác quản lý nhà nước về hoạt động báo chí và phát thanh được tăng cường; đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong hoạt động cơ quan nhà nước, đã triển khai hiệu quả hệ thống Văn phòng điện tử kết nối liên thông đến sở, ngành, địa phương. Đến nay, toàn tỉnh có 13 xã đạt Bộ tiêu chí quốc gia về thông tin và truyền thông.

5. Về lao động, thương binh và xã hội

Công tác đào tạo nghề, xuất khẩu lao động, chăm lo gia đình chính sách, người nghèo luôn được các cấp, các ngành và toàn xã hội quan tâm chú trọng. Năm 2017, ngành Lao động - Thương binh và Xã hội đã tổ chức thành công Hội giảng Nhà giáo giáo dục nghề nghiệp tỉnh Bình Định năm 2017, đã chọn ra 05 tiết giảng xuất sắc để đưa vào đội tuyển tham dự Hội giảng Nhà giáo giáo dục nghề nghiệp toàn quốc năm 2018; đã tổ chức 24 phiên giao dịch việc làm tại sàn giao dịch, 22 phiên lưu động tại các địa phương; tư vấn nghề, việc làm cho trên 40.930 lượt người; đã và đang triển khai hoạt động xuất khẩu lao động vào các thị trường có thu nhập cao, ổn định cùng với các dự án có nhu cầu sử dụng việc làm tại địa phương để góp phần nâng cao thu nhập, giải quyết việc làm cho nhân dân các địa phương; đã phê duyệt 1.228 dự án vay vốn tạo việc làm, với số tiền 40 tỷ đồng, hỗ trợ việc làm cho 1.770 lao động, tạo việc làm mới cho 29.812 người, đạt 100,04% kế hoạch đề ra. Tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề, bồi dưỡng nghề đạt 50% (đạt kế hoạch đề ra).

Các sở, ngành và địa phương liên quan đang triển khai thực hiện các Đề án hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững tại 3 huyện nghèo của tỉnh cùng với các chính sách, giải pháp đảm bảo an sinh xã hội, đạt kết quả tích cực; hỗ trợ tiền điện cho 44.627 hộ nghèo, 4.666 hộ chính sách xã hội, 86 hộ chính sách xã hội ở vùng chưa có điện lưới; cấp thẻ BHYT cho 107.081 người nghèo và 9.339 người là đồng bào dân tộc thiểu số ở các vùng khó khăn và đặc biệt khó khăn; hỗ trợ xây dựng 376 nhà ở cho hộ nghèo và các hộ dân bị thiệt hại trong đợt mưa lũ năm 2016. Công tác giảm nghèo tiếp tục được quan tâm, đến nay tỷ lệ hộ nghèo bình quân toàn tỉnh năm 2017 (theo chuẩn nghèo đa chiều) giảm xuống còn 8,95%, giảm 1,7% so với năm 2016 (đạt kế hoạch đề ra).

Các địa phương đã tổ chức chu đáo các hoạt động thăm hỏi, tặng quà, viếng nghĩa trang liệt sĩ trong các dịp Lễ, Tết. Năm 2017, tiếp nhận, giải quyết hưởng chính sách ưu đãi cho 4.936 người; chi trợ cấp, phụ cấp hàng tháng cho 40.553 người có công và thân nhân. Đồng thời, tổ chức thăm hỏi, tặng quà cho người già, người có công với nước, người có hoàn cảnh neo đơn và trao tặng học bổng cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em đang được chăm sóc, nuôi dưỡng tại các Trung tâm Bảo trợ xã hội, Làng trẻ em SOS Quy Nhơn và trẻ em của Trường Chuyên biệt Quy Nhơn vào các dịp Lễ, Tết trong năm.

III. Các hoạt động khối nội chính

1. Về xây dựng chính quyền: Tiếp tục thực hiện rà soát, kiện toàn tổ chức các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện; tổ chức lại cơ cấu bên trong của các sở, ngành, nhất là đối với các cơ quan, đơn vị được thành lập mới hoặc sáp nhập, hợp nhất theo quy định, nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, hoàn thành tốt nhiệm vụ

chính trị được giao.

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước tỉnh giai đoạn 2011 - 2020 đạt được những kết quả quan trọng; thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông có những chuyển biến tích cực; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý nhà nước; thủ tục hành chính ngày càng được đơn giản hóa, công khai, minh bạch, tạo thuận lợi hơn cho tổ chức và công dân.

2. Công tác phòng, chống tham nhũng, thanh tra, kiểm tra: Công tác thanh tra, kiểm tra, phòng chống tham nhũng, lãng phí tại các cơ quan hành chính Nhà nước và doanh nghiệp luôn được quan tâm chú trọng. Trong năm, ngành Thanh tra đã triển khai 91 cuộc kiểm tra, thanh tra, tập trung vào các lĩnh vực quản lý, sử dụng đất đai, đầu tư, xây dựng cơ bản, tài chính - ngân sách và những vụ việc nổi cộm, bức xúc có dấu hiệu tiêu cực, tham nhũng, vi phạm pháp luật; đã Kết luận xử lý thu hồi cho ngân sách nhà nước 5.677 triệu đồng; đề xuất cơ quan có thẩm quyền tổ chức kiểm điểm trách nhiệm, xử lý hành chính đối với 21 tập thể và 56 cá nhân có khuyết điểm, sai phạm; chuyển sang cơ quan điều tra 04 vụ có dấu hiệu của tội phạm.

Công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo của công dân tại các cơ quan hành chính nhà nước, nhất là ở cấp tỉnh và cấp huyện từng bước đi vào nề nếp, bảo đảm nghiêm túc, có hiệu quả. Trong năm các cấp, các ngành đã tiếp 4.914 lượt/8.465 người đến Trụ sở Tiếp công dân và các cơ quan nhà nước trình bày kiến nghị, khiếu nại, tố cáo, phản ánh.

3. Quốc phòng - an ninh: Công tác quốc phòng an ninh luôn được đảm bảo, công tác huấn luyện quân sự, giáo dục quốc phòng và xây dựng lực lượng tiếp tục triển khai theo kế hoạch. Đã tổ chức lễ giao quân đạt 100% chỉ tiêu; tham gia bảo vệ an toàn các ngày Lễ lớn của tỉnh và của đất nước. Các lực lượng chức năng đã chủ động nắm bắt tình hình, phát hiện, xử lý kịp thời nhiều vụ việc liên quan đến an ninh chính trị. Công tác đấu tranh phòng chống tội phạm được tăng cường; đã tổ chức nhiều đợt cao điểm ra quân tấn công, trấn áp các loại tội phạm, băng nhóm và phòng chống tệ nạn xã hội tương đối có hiệu quả.

Tai nạn giao thông tiếp tục được kiểm chế, giảm cả 3 mặt về số vụ, số người chết và người bị thương; tính đến nay toàn tỉnh đã xảy ra 308 vụ tai nạn giao thông, làm chết 170 người, bị thương 225 người; so với cùng kỳ năm 2016, giảm 49 vụ, giảm 24 người chết, giảm 31 người bị thương.

IV. Những khuyết điểm, yếu kém

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, trong công tác chỉ đạo tổ chức thực hiện phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2017 còn những yếu kém tồn tại, đó là:

- Kinh tế của tỉnh tăng trưởng không đạt chỉ tiêu kế hoạch, thiếu tính bền vững, tăng trưởng chủ yếu dựa vào các yếu tố lao động và vốn, năng suất các nhân tố tổng hợp thấp hơn nhiều so với bình quân chung của cả nước. Nguồn lực dành cho đầu tư phát triển còn hạn chế; một số dự án triển khai chậm so với tiến độ đã cam kết nhưng chưa được xử lý kiên quyết. Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư một số dự án trọng điểm còn chậm. Một số cụm công nghiệp chậm hoàn thiện đầu tư xây dựng hạ tầng, làm giảm khả năng thu hút đầu tư.

- Tình hình chăn nuôi gặp nhiều khó khăn do giá cả sản phẩm chăn nuôi xuống thấp, nhất là chăn nuôi heo đã ảnh hưởng đến thu nhập của bà con nông dân trên địa bàn tỉnh. Một số hộ ngư dân tham gia đóng mới tàu theo Nghị định số 67/2014/NĐ-CP của Chính phủ gặp rất nhiều khó khăn do tàu đóng mới không đảm bảo chất lượng.

- Giá trị sản xuất công nghiệp tuy có tăng so với cùng kỳ nhưng chủ yếu theo chiều rộng, chưa bền vững, việc đầu tư đổi mới công nghệ có cải thiện nhưng còn chậm, thiếu các dự án mới có quy mô lớn để tạo động lực phát triển; kim ngạch xuất khẩu đạt thấp; cơ cấu xuất khẩu chuyển dịch chậm, sức cạnh tranh của sản phẩm còn nhiều hạn chế. Hệ thống mạng lưới kết cấu hạ tầng thương mại phát triển chậm; công tác xúc tiến thương mại thị trường nội địa chưa được đổi mới. Việc triển khai thực hiện công tác khuyến công và tư vấn phát triển công nghiệp hoàn thành kế hoạch nhưng hiệu quả mang lại chưa cao. Tình trạng buôn lậu, gian lận thương mại, hàng nhái, hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng không đảm bảo vệ sinh an toàn cho sức khỏe con người và môi trường vẫn còn lưu thông trên thị trường.

- Tình trạng lấn chiếm đất đai, gây ô nhiễm môi trường tại các cụm công nghiệp, cơ sở sản xuất chế biến, khu chăn nuôi tập trung và chăn nuôi hộ gia đình chưa được xử lý triệt để; khai thác tài nguyên (đất, đá, cát) trái phép, lấn chiếm đất đai vẫn còn diễn ra tại một số địa phương, gây bức xúc trong nhân dân; nạn chặt phá rừng, lấn chiếm đất lâm nghiệp ở một số địa phương vẫn còn tiếp diễn ngày càng nghiêm trọng.

- Hoạt động văn hoá - thông tin, thể dục - thể thao ở cơ sở nhiều tồn tại. Phong trào thể dục thể thao quần chúng có bước phát triển nhưng chất lượng chưa cao; thể thao thành tích cao phát triển chưa bền vững. Tình trạng thiếu bác sĩ và quá tải trong khám chữa bệnh ở các cơ sở y tế còn nhiều. Công tác tuyển sinh, đào tạo nghề gặp rất nhiều khó khăn, giải quyết một số chế độ cho người có công còn chậm.

- Công tác cải cách hành chính vẫn còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp phát triển (đặc biệt là dịch vụ công đối với lĩnh vực đất đai). Trật tự an toàn xã hội và an ninh nông thôn ở một số địa phương có mặt diễn biến phức tạp. Tai nạn giao thông tuy có giảm nhưng còn ở mức cao.

Nguyên nhân của những khuyết điểm, yếu kém nêu trên là do tình hình khó khăn chung của kinh tế thế giới và kinh tế trong nước; hậu quả nặng nề của các đợt lũ cuối năm 2016 và cơn bão số 12 vào đầu tháng 11/2017 để lại; thị trường tiêu thụ không ổn định, chi phí đầu vào lớn, sản phẩm tiêu thụ chậm, đặc biệt đối với ngành chăn nuôi. Bên cạnh đó, việc tổ chức triển khai thực hiện của một số ngành, địa phương còn thiếu tính chủ động, chưa đồng bộ, phối kết hợp chưa chặt chẽ. Chỉ đạo xử lý một số vấn đề tồn tại, yếu kém chưa tập trung, kiên quyết.

Phần thứ ba

NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2018

Triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2018 của tỉnh trong bối cảnh dự báo tình hình thế giới vẫn còn tiềm ẩn bất ổn, khó lường. Trong nước, kinh

tế vẫn còn nhiều khó khăn, thiên tai dịch bệnh, ảnh hưởng của biến đổi khí hậu có nguy cơ tiếp tục tác động xấu đến hoạt động sản xuất và đời sống của nhân dân. Ở tỉnh ta, quá trình phát triển kinh tế - xã hội vẫn còn gặp nhiều khó khăn thách thức, trong khi phải dành nguồn lực để đảm bảo quốc phòng - an ninh, an sinh xã hội và ứng phó với thiên tai, biến đổi khí hậu.

Để phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018, tỉnh ta đặt *mục tiêu tăng trưởng kinh tế theo hướng bền vững, cùng với cả nước bảo đảm giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô; tạo chuyển biến rõ rệt về cơ cấu lại nền kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, hiệu quả và sức cạnh tranh; bảo đảm an sinh xã hội và chăm lo đời sống nhân dân; phát triển văn hóa, thực hiện dân chủ và công bằng xã hội; ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai, tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật; đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường kỷ luật, kỷ cương; giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.*

I. Các chỉ tiêu chủ yếu của kế hoạch năm 2018:

1. Các chỉ tiêu kinh tế:

- *Tổng sản phẩm địa phương (GRDP) tăng 7-7,2% (tính theo giá so sánh 2010). Trong đó:*

+ *Nông, lâm, ngư nghiệp tăng 3,0%.*

+ *Công nghiệp, xây dựng tăng 10-10,2%.*

+ *Dịch vụ tăng 7,2-7,5%.*

+ *Thuế trừ trợ cấp sản phẩm tăng 6,5%.*

- *Tỷ trọng nông, lâm, thủy sản - công nghiệp, xây dựng - dịch vụ và thuế trừ trợ cấp sản phẩm trong GRDP là 23,7% - 31,5% - 40,5% - 4,3%*

- *Chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 9%.*

- *Tổng kim ngạch xuất khẩu đạt 800 triệu USD.*

- *Tổng thu ngân sách trên địa bàn tỉnh 6.775,5 tỷ đồng (trong đó, thu nội địa 6.190 tỷ đồng).*

- *Tổng nguồn vốn đầu tư phát triển toàn xã hội trên địa bàn tỉnh dự kiến huy động 34.400 tỷ đồng, bằng 48,3% GRDP*

- *Tỷ lệ che phủ rừng đạt 53%.*

2. Các chỉ tiêu xã hội:

- *Mức giảm tỷ suất sinh 0,1‰.*

- *Tạo việc làm mới cho 29.850 lao động.*

- *Tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề, bồi dưỡng nghề đạt 52% trở lên.*

- *Tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 7,45%.*

- *Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 88,5%.*

- *Tỷ lệ trạm y tế có bác sỹ đạt 100%.*

- Tỷ lệ xã đạt chuẩn quốc gia về y tế 97,5%.
- Số giường bệnh trên 1 vạn dân 30 giường.
- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng giảm còn dưới 10%.

3. Các chỉ tiêu môi trường:

- Tỷ lệ dân cư nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh 98%.
- Tỷ lệ dân cư đô thị sử dụng nước sạch 79%.
- Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom 80%.

II. Những nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm:

1. **Đẩy mạnh thu hút đầu tư, phát triển công nghiệp, tiếp tục tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp phát triển sản xuất kinh doanh, mở rộng thị trường**

Tiếp tục rà soát để kịp thời điều chỉnh, bổ sung các Quy hoạch phát triển của ngành; triển khai thực hiện các Quy hoạch, Đề án, Kế hoạch đã được UBND tỉnh phê duyệt trong năm 2017; tăng cường đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật, hoàn chỉnh thủ tục đầu tư để triển khai thực hiện phát triển công nghiệp tại Khu kinh tế Nhơn Hội; các Khu công nghiệp, Khu Công nghiệp - Đô thị và Dịch vụ Becamex - Bình Định và các cụm công nghiệp.

Tập trung đẩy mạnh thu hút đầu tư, phát triển các ngành công nghiệp có lợi thế như chế biến nông, lâm, thủy sản, thức ăn chăn nuôi, sản xuất vật liệu xây dựng; đồng thời tiếp tục đẩy mạnh các ngành sản xuất tân dược, giày dép, may mặc, thực phẩm, đóng mới và sửa chữa tàu cá; đẩy mạnh thu hút đầu tư phát triển một số ngành công nghiệp cơ khí, công nghiệp nhựa, sản xuất thiết bị nông, lâm, thủy hải sản và phụ tùng thay thế... kết hợp với trình độ công nghệ cao, công nghệ sạch, tiêu tốn ít nguyên liệu, năng lượng và thân thiện với môi trường.

Tập trung cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; nâng cao năng lực cạnh tranh cho các doanh nghiệp; theo dõi, đôn đốc các doanh nghiệp đẩy mạnh sản xuất, nhất là các mặt hàng, nhóm hàng đang có lợi thế về nguyên vật liệu, thị trường tiêu thụ; chủ động nắm bắt khó khăn, vướng mắc của các doanh nghiệp, các dự án đã và đang đầu tư để xem xét giải quyết, tháo gỡ kịp thời nhằm tạo điều kiện thúc đẩy hoạt động SXKD của các doanh nghiệp. Tạo điều kiện giúp các doanh nghiệp xử lý hàng tồn kho để sớm tiếp cận vốn vay của ngân hàng phục vụ phát triển sản xuất kinh doanh; đơn giản hóa thủ tục hành chính, nhất là đối với các lĩnh vực thuế, hải quan, đất đai, thành lập, giải thể doanh nghiệp... nhằm tạo thuận lợi và giảm chi phí sản xuất kinh doanh cho các doanh nghiệp.

Tập trung chỉ đạo các nhà máy sản xuất đang hoạt động, cũng như các nhà máy đưa vào hoạt động sản xuất trong năm 2017 được phát huy công suất, như: dự án Nhà máy thép Hoa Sen – Nhơn Hội (công suất 200.000 tấn SP/năm), giai đoạn 2. nhà máy ống nhựa Hoa Sen (12.000 tấn SP/năm), các nhà máy chế biến thức ăn chăn nuôi tại KCN Nhơn Hòa, dự án Nhà máy Dệt - Nhuộm - May của Công ty TNHH Delta Galil Việt Nam, 02 dự án nhà máy sản xuất tinh bột sắn với công suất gần 80.000 tấn SP/năm, nhà máy thủy sản YOYO (2.000 tấn SP/năm), nhà máy thức ăn chăn nuôi

Japar Comfeed (180.000 tấn SP/năm),...

Đẩy nhanh tiến độ bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng, bố trí tái định cư để triển khai các dự án, nhất là các dự án đầu tư mới đã đăng ký và cấp phép tại các khu, cụm công nghiệp; khẩn trương triển khai thực hiện dự án Hồ chứa nước Đồng Mít; đảm bảo tiến độ thi công một số dự án trọng điểm về giao thông, như: Đường trục Khu kinh tế nổi dài, đường phía Tây tỉnh (ĐT.639B)...; sớm đưa một số nhà máy đang xây dựng đi vào hoạt động, như Nhà máy thức ăn chăn nuôi CJ (324.000 tấn sản phẩm/năm),...; kiên quyết thu hồi chủ trương, địa điểm đối với các dự án do chủ đầu tư không đủ năng lực tài chính hoặc chờ đợi để chuyên nhượng; đồng thời, tiếp tục chỉ đạo rà soát các cơ chế chính sách hiện có, bổ sung một số cơ chế, chính sách mới cùng với triển khai thực hiện các chính sách của Trung ương nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp đẩy mạnh sản xuất, kinh doanh, nhất là đối với các mặt hàng có thế mạnh xuất khẩu của tỉnh. Củng cố và phát huy vai trò của các Hiệp hội ngành, nghề nhằm hỗ trợ cho các doanh nghiệp phát triển sản xuất kinh doanh.

2. Duy trì tốc độ tăng trưởng và phát triển toàn diện nông, lâm, ngư nghiệp.

Tiếp tục thực hiện Đề án tái cơ cấu nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới. Tổ chức thực hiện và bổ sung các cơ chế chính sách mới để khuyến khích phát triển các vùng sản xuất chuyên canh, chăn nuôi quy mô lớn, vùng nông nghiệp công nghệ cao theo các chuỗi liên kết từ sản xuất, bảo quản, chế biến đến tiêu thụ sản phẩm. Tăng cường ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất nông lâm ngư nghiệp; ưu tiên nguồn lực và huy động toàn xã hội tham gia thực hiện có hiệu quả chương trình xây dựng nông thôn mới. Tiếp tục kiểm tra và có giải pháp củng cố, duy trì 49 xã đã được công nhận xã nông thôn mới, phấn đấu trong năm 2018 có thêm 10 xã hoàn thành các tiêu chí xây dựng nông thôn mới, đưa số xã đạt chuẩn nông thôn mới đến cuối năm 2018 là 59 xã (đạt 48,4%). Khuyến khích đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh ở nông thôn, nhất là các ngành sử dụng nhiều lao động để giải quyết việc làm, tăng thu nhập và chuyển dịch cơ cấu lao động. Đẩy mạnh thực hiện Chiến lược Biển, phát triển có hiệu quả các ngành kinh tế biển.

Trên lĩnh vực **trồng trọt**, chuẩn bị tốt các điều kiện cho sản xuất vụ Đông - Xuân 2017 -2018, nhất là bảo đảm cơ cấu giống, chất lượng giống và tiếp tục ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật cao vào sản xuất để đạt năng suất và sản lượng cao nhất. Chủ động xây dựng phương án sản xuất nông nghiệp năm 2018 phù hợp với điều kiện thời tiết; có cơ chế hỗ trợ nông dân đẩy mạnh gieo trồng các loại cây trồng cận giá trị cao, thị trường tiêu thụ ổn định; phát triển vùng nguyên liệu sản xuất sắn và cây công nghiệp ngắn ngày. Tiếp tục chuyển đổi cây trồng, mùa vụ hợp lý để nâng cao hiệu quả sản xuất, tập trung đầu tư thâm canh, sử dụng giống mới cao sản để tăng năng suất và nâng cao chất lượng sản phẩm.

Về **chăn nuôi**, tập trung phục hồi và phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm theo hướng trang trại, gia trại, thực hiện nghiêm ngặt các biện pháp kiểm soát dịch bệnh; khuyến khích phát triển chăn nuôi tập trung, quy mô hợp lý gắn với cơ sở giết mổ để bảo đảm phòng chống dịch bệnh. Chỉ đạo tốt công tác tiêm phòng, kiểm soát chặt chẽ việc mua bán, vận chuyển, giết mổ gia súc, gia cầm. Tiếp tục triển khai đầu tư các cơ sở giết mổ tập trung.

Về **lâm nghiệp**, chỉ đạo hoàn thành trồng rừng theo kế hoạch; tiếp tục thực hiện các dự án trồng rừng cảnh quan, rừng phòng hộ trên địa bàn thành phố Quy Nhơn, Khu kinh tế Nhơn Hội và các địa phương khác theo kế hoạch. Khuyến khích trồng rừng kinh tế theo mô hình kinh doanh cây gỗ lớn, đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ để nâng cao năng suất, hiệu quả các loại rừng. Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng, phòng, chống cháy rừng, phòng chống mua bán lâm sản trái phép. Tiếp tục điều tra và xử lý theo quy định những đối tượng gây ra vụ phá rừng năm 2017 trên địa bàn tỉnh; đồng thời, tăng cường công tác tuần tra kịp thời xử lý các vụ phá rừng, vận chuyển lâm sản và lấn chiếm đất lâm nghiệp trái pháp luật; tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 18/CT-UBND ngày 07/9/2016 của UBND tỉnh về tăng cường các biện pháp cấp bách bảo vệ rừng trên địa bàn tỉnh.

Về **thủy sản**, tiếp tục tạo điều kiện để các chủ đầu tư triển khai nhanh các dự án ứng dụng công nghệ cao trong nuôi trồng thủy sản, tạo đột phá về năng suất và chất lượng thủy sản; khuyến khích đầu tư mở rộng công suất các nhà máy chế biến thủy sản xuất khẩu; tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả chính sách hỗ trợ ngư dân khai thác hải sản xa bờ theo Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và các Nghị định số 67/2014/NĐ-CP, số 89/2015/NĐ-CP của Chính phủ, nhất là trong việc sửa chữa tàu cá đóng mới bị hư hỏng. Chú trọng việc bảo đảm an toàn cho ngư dân, phát triển dịch vụ hậu cần nghề cá, bảo đảm phòng tránh thiên tai. Tăng cường công tác quản lý, phục hồi, bảo vệ phát triển nguồn lợi thủy hải sản gắn với bảo vệ môi trường sinh thái. Tiếp tục thực hiện kiểm dịch tốt con giống thủy sản gắn với xử lý môi trường ao nuôi, phòng chống dịch bệnh trong nuôi trồng thủy sản.

Tăng cường công tác quản lý đất đai, xử lý nghiêm việc khai thác và xuất khẩu khoáng sản trái phép; kiểm tra và có biện pháp xử lý công tác bảo vệ môi trường tại các cơ sở sản xuất ở các khu cụm công nghiệp, làng nghề. Đẩy mạnh việc kiểm tra chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường. Tiếp tục chỉ đạo xử lý kiên quyết các trường hợp lấn chiếm đất đai, xây dựng trái phép. Đơn giản hóa thủ tục hành chính về đất đai, đẩy nhanh tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, quyền sử dụng đất cho dân.

3. Đẩy mạnh phát triển các lĩnh vực dịch vụ có tiềm năng và lợi thế, phấn đấu tăng giá trị gia tăng ngành dịch vụ.

Tiếp tục thúc đẩy phát triển các hoạt động thương mại, dịch vụ và xuất khẩu; theo đó đẩy mạnh xuất khẩu các mặt hàng có lợi thế cạnh tranh, tích cực phát triển các mặt hàng có tiềm năng thành những mặt hàng xuất khẩu mới. Tăng cường xuất khẩu các mặt hàng nông sản chế biến, sản phẩm gỗ, đá granite, hàng may mặc, thủ công mỹ nghệ,...

Đẩy mạnh các hoạt động thương mại đi đôi với thực hiện tốt công tác quản lý thị trường, coi trọng công tác phát triển thị trường trong nước và địa phương, thực hiện chính sách khuyến khích tiêu dùng nội địa. Tăng cường liên kết, hợp tác với các địa phương trong nước để phát triển thương mại, dịch vụ. Phát triển các cụm thương mại, dịch vụ ở các thị trấn, thị tứ và điểm dân cư nông thôn, miền núi, vùng sâu, vùng xa, góp phần đẩy mạnh lưu thông hàng hoá và đáp ứng nhu cầu đời sống nhân dân. Chú trọng tăng cường các biện pháp kiểm soát, bình ổn giá cả thị trường, chống hàng giả, hàng kém chất lượng, nhất là vào dịp Tết Nguyên đán; ngăn chặn có hiệu quả hành vi

gian lận thương mại, nhập khẩu hàng hóa kém chất lượng. Tiếp tục thực hiện cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, hỗ trợ các doanh nghiệp, làng nghề tiểu thủ công nghiệp tham gia hội chợ, triển lãm trong và ngoài nước, duy trì phát triển các làng nghề tiểu thủ công nghiệp truyền thống... Thực hiện đồng bộ các giải pháp và khai thác có hiệu quả các cơ hội, các ưu đãi trong cam kết quốc tế để mở rộng thị trường xuất khẩu.

Chú trọng nâng cao chất lượng dịch vụ, nguồn nhân lực du lịch nhằm thu hút du khách. Nâng cao hiệu quả và đẩy mạnh xúc tiến, quảng bá du lịch, kết hợp chặt chẽ với xúc tiến thương mại, xúc tiến đầu tư để mở rộng địa bàn, nội dung quảng bá du lịch, đa dạng hóa các sản phẩm du lịch; đẩy nhanh việc thực hiện các dự án đầu tư phục vụ ngành du lịch. Tiếp tục đầu tư hạ tầng và nâng cao sản lượng hàng hóa cảng biển, nâng cao chất lượng vận tải, bảo đảm phục vụ lưu thông hàng hóa và nhu cầu đi lại của nhân dân.

Tiếp tục hỗ trợ, khuyến khích phát triển, đa dạng hóa và nâng cao chất lượng hoạt động của các ngành dịch vụ tài chính, ngân hàng, bưu chính - viễn thông, tư vấn, khoa học công nghệ... Mở rộng phát triển các dịch vụ mới, nhất là dịch vụ có giá trị cao và dịch vụ hỗ trợ kinh doanh; thúc đẩy phát triển mạnh mẽ thị trường lao động và thị trường khoa học - công nghệ.

4. Đẩy mạnh thu ngân sách đảm bảo đạt và vượt kế hoạch đề ra, huy động vốn cho đầu tư phát triển

Tăng cường chỉ đạo điều hành dự toán ngân sách năm 2018 bằng các biện pháp khai thác tốt các nguồn thu, kích thích tạo nguồn thu mới, chống thất thu. Thực hành tiết kiệm chi ngân sách; chống lãng phí trong sử dụng kinh phí đầu tư xây dựng cơ bản, chi hành chính và các lĩnh vực khác. Khuyến khích đẩy mạnh phát triển các hoạt động dịch vụ công cho các đơn vị sự nghiệp có thu.

Triển khai thực hiện Kế hoạch đầu tư công trung hạn, đẩy mạnh huy động các nguồn vốn trong xã hội cho đầu tư phát triển. Huy động tối đa nguồn nhân lực, nguồn vốn trong nhân dân, vốn của các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh, nguồn vốn đầu tư trực tiếp của nước ngoài, các nguồn vốn ODA, vốn đầu tư từ ngân sách Trung ương để ưu tiên trả nợ và đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội, chú trọng hạ tầng giao thông, thủy lợi và hạ tầng các khu, cụm công nghiệp. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng. Nâng cao chất lượng quản lý về xây dựng cơ bản; không triển khai đầu tư xây dựng mới công trình nếu không cấp bách và chưa cân đối được nguồn vốn.

5. Phát triển các thành phần kinh tế, đẩy mạnh thu hút đầu tư và hợp tác phát triển

Triển khai thực hiện kế hoạch đào tạo, hỗ trợ nguồn nhân lực cho doanh nghiệp nhỏ và vừa. Khuyến khích các thành phần kinh tế ngoài nhà nước phát triển và thu hút các doanh nghiệp ngoài tỉnh tham gia đầu tư phát triển kinh doanh. Đẩy mạnh thu hút đầu tư trong nước và đầu tư nước ngoài, trong đó chú trọng các dự án công nghiệp, du lịch, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, thân thiện với môi trường. Tăng cường chỉ đạo đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã hiện có, có chính sách khuyến khích phát triển hợp tác xã nông nghiệp trở thành cầu nối giữa doanh nghiệp và

nông dân trong quá trình tái cơ cấu ngành nông nghiệp. Phát triển các loại hình doanh nghiệp trong hợp tác xã, các hình thức liên hiệp hợp tác xã, các hình thức hợp tác đa dạng thuộc các lĩnh vực công nông nghiệp, dịch vụ. Tiếp tục thực hiện thỏa thuận hợp tác phát triển kinh tế - xã hội giữa tỉnh ta với các địa phương trong nước và các tỉnh Nam Lào.

6. Tiếp tục nâng cao chất lượng và đẩy mạnh xã hội hóa trên các lĩnh vực văn hóa - xã hội.

Tập trung triển khai thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế” gắn với việc tổ chức thực hiện có hiệu quả các quy hoạch, kế hoạch phát triển giáo dục ở các địa phương. Nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập, đánh giá kết quả học tập, khắc phục tình trạng học sinh bỏ học, tình trạng dạy thêm - học thêm không đúng quy định ở các trường học trong tỉnh. Triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp đẩy mạnh xã hội hóa lĩnh vực giáo dục, đào tạo nhằm huy động các nguồn lực của xã hội tham gia phát triển giáo dục - đào tạo. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện việc chuyển đổi các loại hình trường theo Nghị quyết HĐND tỉnh đảm bảo đạt được mục đích và yêu cầu đề ra. Thực hiện tốt chính sách tín dụng ưu đãi đối với học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn trong học tập và chính sách đầu tư xây dựng ký túc xá, nhà ở cho học sinh, sinh viên ở các cơ sở đào tạo theo quy định.

Thực hiện tốt công tác *y tế* dự phòng, chủ động phòng, chống các dịch bệnh nguy hiểm đối với người; tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp để giảm quá tải bệnh viện, nâng cao chất lượng dịch vụ y tế; tăng cường kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ vệ sinh an toàn thực phẩm, tích cực tuyên truyền, giám sát chặt chẽ công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ trong lĩnh vực dân số gắn với dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản và kế hoạch hóa gia đình. Thực hiện tốt công tác đấu thầu thuốc, vật tư y tế cho các bệnh viện trong toàn tỉnh, đảm bảo công tác khám chữa bệnh và cung ứng đầy đủ, kịp thời các loại thuốc, vắc xin, vật tư y tế tại các bệnh viện; tập trung đầu tư cơ sở hạ tầng và trang thiết bị đồng bộ cho các cơ sở y tế công lập; kêu gọi huy động các thành phần kinh tế tham gia đầu tư vào lĩnh vực y tế, chăm sóc sức khỏe để đáp ứng nhu cầu khám, chữa bệnh của nhân dân. Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh đi đôi với việc tăng cường y đức, thái độ ứng xử và phục vụ bệnh nhân của đội ngũ nhân viên y tế. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật đối với hành nghề y dược tư nhân, quản lý dược phẩm, mỹ phẩm và quản lý giá thuốc trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện đồng bộ ba nhiệm vụ chủ yếu của khoa học công nghệ: Nâng cao năng lực khoa học công nghệ, đổi mới cơ chế quản lý, đổi mới nghiên cứu ứng dụng. Đẩy mạnh ứng dụng các tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất và đời sống. Thực hiện các chính sách khuyến khích đầu tư đổi mới công nghệ sản xuất giống cây trồng, vật nuôi, giống thủy sản để tạo thêm giá trị gia tăng cho sản phẩm, hạn chế ô nhiễm và bảo vệ môi trường. Đẩy mạnh hoạt động quản lý công nghệ, sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn đo lường chất lượng, góp phần nâng cao sức cạnh tranh của sản phẩm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

Nâng cao chất lượng các hoạt động *văn hóa, thông tin, truyền thông, phát thanh - truyền hình, thể dục thể thao*. Tiếp tục đầu tư quy hoạch, xây dựng, bảo vệ, trùng tu tôn tạo các di tích lịch sử, văn hoá, danh lam thắng cảnh. Xây dựng chiến lược phát thanh truyền hình. Triển khai thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh” đi vào chiều sâu. Tăng cường công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực văn hóa và vật phẩm văn hóa. Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ xây dựng các công trình văn hóa. Đẩy mạnh phong trào thể dục thể thao quần chúng, đầu tư nâng cao chất lượng các môn thể thao thành tích cao. Tổ chức tốt lễ hội kỷ niệm các ngày lễ lớn của tỉnh và đất nước. Tiếp tục triển khai thực hiện quy hoạch phát triển công nghệ thông tin về mô hình chính quyền điện tử và quy hoạch phát triển bưu chính viễn thông. Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các dịch vụ Internet, xuất bản, báo chí...

Tiếp tục tập trung chỉ đạo thực hiện tốt các chính sách, giải pháp đảm bảo *an sinh xã hội*, góp phần ổn định đời sống nhân dân, nhất là ở các vùng bị thiệt hại do thiên tai, đồng bào dân tộc thiểu số và đối tượng chính sách có công. Triển khai thực hiện tốt chương trình giảm nghèo, nhất là Đề án giảm nghèo nhanh và bền vững ở 3 huyện miền núi. Tăng cường tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức của nhân dân đối với các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về hỗ trợ giảm nghèo, động viên các hộ nghèo tự phấn đấu vươn lên thoát nghèo, khắc phục tư tưởng ỷ lại, trông chờ vào sự trợ giúp của Nhà nước và cộng đồng. Chú trọng nâng cao chất lượng đào tạo nghề gắn với nhu cầu của xã hội. Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn tỉnh Bình Định đến năm 2020. Đẩy mạnh thực hiện các giải pháp phòng, chống các tệ nạn xã hội. Tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ cải thiện nhà ở cho hộ nghèo, người có thu nhập thấp, người có công và công nhân ở các khu công nghiệp. Chú trọng bảo vệ, chăm sóc và bảo đảm các quyền cơ bản của trẻ em, nhất là trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt; đẩy mạnh xây dựng mô hình xã phường đạt tiêu chuẩn phù hợp với trẻ em. Thực hiện các chính sách, pháp luật về Bình đẳng giới và Chiến lược quốc gia Vì sự tiến bộ phụ nữ.

7. Đẩy nhanh việc thực hiện các chương trình, dự án *phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt là miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số*. Tiếp tục triển khai thực hiện chính sách đối với đồng bào dân tộc thiểu số theo Nghị quyết số 39 của Bộ Chính trị, Chương trình giảm nghèo nhanh và bền vững theo Nghị quyết 30a; chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số; thực hiện có hiệu quả việc lồng ghép các Chương trình đầu tư cho miền núi, bảo đảm các xã miền núi có đủ công trình hạ tầng thiết yếu phục vụ sản xuất và đời sống nhân dân. Hoàn thiện hồ sơ thủ tục đăng ký tham gia dự án nâng cao mức sống cho đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh do ADB1 tài trợ. Tiếp tục thực hiện tốt công tác định canh, định cư, nâng cao đời sống của đồng bào dân tộc thiểu số. Tập trung khảo sát và quy hoạch đất sản xuất, cải tạo đồng ruộng, cấp bổ sung đất sản xuất cho các hộ còn thiếu đất tại các điểm tái định cư và kiểm tra phát hiện những hộ đồng bào bị thiếu đói để có kế hoạch hỗ trợ kịp thời.

8. Về *xây dựng chính quyền*, tiếp tục kiện toàn hệ thống chính quyền cơ sở và chỉ đạo nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính quyền các cấp, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính; tăng cường kiểm tra việc thực hiện các quyết định hành chính; chấn chỉnh và

nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế “một cửa” và “một cửa liên thông”; thực hiện việc kiểm soát thủ tục hành chính của các cấp, các ngành. Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án vị trí việc làm. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính, thực hiện tốt mối quan hệ phối hợp, hợp tác chặt chẽ giữa các cấp, các ngành trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức đủ phẩm chất và năng lực thực thi nhiệm vụ. Thường xuyên đôn đốc việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở. Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với trợ giúp pháp lý cho các đối tượng nghèo, đối tượng chính sách, đồng bào vùng sâu, vùng xa.

Đề cao trách nhiệm của các cấp chính quyền, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong đấu tranh phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tiếp tục thực hiện kê khai tài sản, thu nhập và chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức theo quy định. Phát huy vai trò của nhân dân và các cơ quan báo chí trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng. Từng cơ quan, đơn vị phải có kế hoạch hành động cụ thể để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tập trung giải quyết kịp thời, đúng chính sách, pháp luật các khiếu nại, tố cáo của công dân, giải quyết các vụ việc tồn đọng, không để xảy ra điểm nóng, khiếu nại đông người, vượt cấp kéo dài, gây mất trật tự, an toàn xã hội.

9. Tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh, giữ vững trật tự, an toàn xã hội

Thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch về quốc phòng, an ninh, phòng chống tội phạm. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt công tác huấn luyện, xây dựng lực lượng và Luật Dân quân tự vệ cùng các chế độ chính sách đối với lực lượng công an xã và lực lượng dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục chủ động công tác phòng chống có hiệu quả các vấn đề chính trị phát sinh, các loại tội phạm, nhất là tội phạm hình sự, tội phạm trong lứa tuổi thanh - thiếu niên, giữ gìn trật tự công cộng và giải quyết các tệ nạn xã hội ở các địa bàn trọng điểm. Tiếp tục đẩy mạnh các biện pháp giảm thiểu tai nạn giao thông trên địa bàn tỉnh. / *af*

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Địa phương (phía Nam);
- Văn phòng BCĐ Tây Nguyên;
- Bộ Tư lệnh Quân khu 5;
- TT Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- UB Mặt trận TQVN tỉnh;
- VP Tỉnh ủy, VP ĐĐBQH & HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- TT HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Các cơ quan báo, đài;
- Lãnh đạo VP, CV;
- Lưu: VT, K1, K3. *mb*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Châu